

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

Mở đầu:

Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ luôn là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng trong trường mầm non. Chính vì vậy, Trường Mầm non Tân Phú Trung 2 luôn tổ chức các hoạt động giúp trẻ phát triển toàn diện các lĩnh vực: thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm xã hội, thẩm mỹ theo Chương trình Giáo dục mầm non và Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi; có kế hoạch cụ thể triển khai tới giáo viên các lớp để thực hiện tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm dựa trên sở thích, nhu cầu, mong muốn, khả năng của trẻ từ đó tạo ra môi trường giáo dục vui tươi, tạo ra những trải nghiệm thúc đẩy sự tìm tòi ham hiểu biết của trẻ. Nhà trường có kế hoạch theo dõi, đánh giá quá trình phát triển của trẻ từng lĩnh vực kịp thời điều chỉnh kế hoạch nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ giúp trẻ phát triển toàn diện.

Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Mức 1:

- a) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch;*
- b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đáp ứng với mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục mầm non, phù hợp điều kiện của địa phương và nhà trường;*
- c) Định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.*

Mức 2:

- a) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và trường mầm non;*
- b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, trường mầm non và khả năng, nhu cầu của trẻ.*

Mức 3:

a) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương;

b) Hằng năm, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch năm, tháng, tuần phù hợp với chỉ đạo của ngành của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi, tổ chức phê duyệt kế hoạch năm của phó hiệu trưởng và giáo viên các lớp [H1-1.8-02]; [H5-5.1-01].

b) Nhà trường phát triển chương trình giáo dục theo văn bản hợp nhất số 01 /VBHN-BGDD ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sửa đổi Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non, Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-GDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện của đơn vị và tình hình thực tế của địa phương. Tổ chức cho các lớp thực hiện kế hoạch đầy đủ trên phần mềm Mindjet MindManager 8.0, kịp thời cập nhật theo năm, tháng, tuần và giáo án linh hoạt trong việc tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu của trẻ [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02]; [H5-5.1-01]; [H5-5.1-02].

c) Vào mỗi cuối tháng cán bộ quản lý nhà trường kiểm tra, nhận xét, đánh giá kế hoạch giáo dục của giáo viên để kịp thời rà soát, điều chỉnh kế hoạch phù hợp mang lại hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ. Kế hoạch giáo dục của các lớp được tổ

trưởng chuyên môn và phó hiệu trưởng kiểm tra, nhận xét, đánh giá định kỳ để giáo viên kịp thời rà soát, điều chỉnh kế hoạch phù hợp mang lại hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ [H1-1.8-02]; [H1-1.8-03].

Mức 2:

a) Nhà trường có 18/18 giáo viên đạt tỉ lệ 100% giáo viên biết xây dựng và áp dụng, thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 100% giáo viên nhóm lớp xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non đảm bảo chất lượng, phù hợp từng lứa tuổi trẻ 3 - 4 tuổi, 4 - 5 tuổi, 5 - 6 tuổi; có nội dung phát triển các lĩnh vực của trẻ, các hình thức giáo dục đa dạng [H1-1.8-02].

b) Nhà trường phát triển chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và triển khai thực hiện phù hợp với văn hóa địa phương; đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ em như tích hợp các nội dung giáo dục của địa phương như trò chơi dân gian, làng nghề truyền thống, di tích lịch sử... [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02].

Mức 3:

a) Nhà trường chưa đủ điều kiện phát triển chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương.

b) Hằng năm nhà trường tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục nhằm kịp thời điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em [H5-5.1-02].

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục phù hợp với quy định hiện hành: Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021, Thông tư ban hành Chương trình giáo dục mầm non (Thông tư số 17/2009/TT-GDĐT ngày 25/7/2009 và được sửa đổi, bổ sung một số nội dung theo Thông tư số 28/2016/TT-

BGDĐT ngày 30/12/2016 và Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020) và áp dụng, thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Kế hoạch giáo dục của các lớp được tổ trưởng chuyên môn và phó hiệu trưởng kiểm tra, nhận xét, đánh giá định kỳ để giáo viên kịp thời rà soát, điều chỉnh kế hoạch phù hợp mang lại hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Điểm yếu

Nhà trường chưa đủ điều kiện phát triển chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát triển và thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo đúng kế hoạch đề ra. Chỉ đạo giáo viên lồng ghép các yếu tố có liên quan đến văn hóa của địa phương, vùng miền vào kế hoạch giáo dục phù hợp; đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp nhu cầu phát triển của xã hội. Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục tham mưu với lãnh đạo để được tham quan học tập chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới, nhằm cải tiến phát triển chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới phù hợp với thực tiễn của trường.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 2

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

Mức 1:

a) *Thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường;*

b) *Tổ chức môi trường giáo dục theo hướng mở, an toàn, tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm;*

c) *Tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế.*

Mức 2:

Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục mầm non, phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế.

Mức 3:

Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) *Đội ngũ giáo viên biết dựa vào nội dung chương trình giáo dục mầm non, mục tiêu cuối độ tuổi, bộ chuẩn phát triển trẻ năm tuổi để lựa chọn mục tiêu, nội dung giáo dục cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển của trẻ, từ đó xây dựng giáo án với các hoạt động, phương pháp phù hợp với mục tiêu và khả năng của trẻ ở lớp. Giáo viên luôn vận dụng linh hoạt nhiều phương pháp trong một giờ hoạt động tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, tìm tòi khám phá môi trường xung quanh, qua đó giúp trẻ hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách và phát triển những kĩ năng sống cần thiết phù hợp lứa tuổi [H1-1.8-02].*

b) *Chú trọng tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm nhằm tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm dựa trên hứng thú, nhu cầu của trẻ; đánh giá đúng, tôn trọng và phát huy được khả năng, thế mạnh của mỗi trẻ; tạo điều kiện giúp mỗi đứa trẻ đều có cơ hội tốt nhất để phát triển [H1-1.8-02]; [H5-5.2-01]; [H4-4.2-05].*

c) Tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế của từng nhóm, lớp như: hoạt động học, hoạt động chơi, hoạt động lễ hội, hoạt động tham quan, dã ngoại, hoạt động trong lớp, hoạt động ngoài trời, hoạt động cả lớp, nhóm, cá nhân [H1-1.8-02]; [H5-5.2-02]; [H5-5.2-01]; [H4-4.2-05].

Mức 2:

Nhà trường tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục mầm non, phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế. Tuy nhiên và hoạt động xã hội còn hạn chế, do cơ sở vật chất trường chật hẹp [H1-1.8-02]; [H5-5.2-01]; [H5-5.2-02]; [H5-5.2-03].

Mức 3:

Áp dụng hình thức đổi mới phương pháp giảng dạy cùng với việc thiết kế, tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi” đã đem lại hiệu quả đáp ứng khả năng nhu cầu vui chơi. Việc trải nghiệm, khám phá của trẻ còn hạn chế, do điều kiện cơ sở chưa đáp ứng nhu cầu để trẻ khám phá môi trường xung quanh [H1-1.8-02]; [H5-5.2-02]; [H5-5.2-03].

2. Điểm mạnh

Giáo viên có kỹ năng tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế của từng nhóm, lớp tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tích cực tham gia các hoạt động vui chơi, trải nghiệm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

3. Điểm yếu

Môi trường lớp học chưa sử dụng nhiều các sản phẩm của trẻ để trang trí, chưa tận dụng các cơ hội cho trẻ được thực hành tạo sản phẩm.

Điều kiện cơ sở vật chất còn hạn chế để trẻ khám phá, trải nghiệm.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục triển khai, chỉ đạo giáo viên tăng cường đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, đưa nhiều các hoạt động khám phá, trải nghiệm đảm bảo an toàn, hợp lý vào kế hoạch giáo dục của lớp; cùng trẻ thiết kế môi trường giáo dục trong và ngoài lớp phù hợp với khả năng, nhu cầu thực tế của trẻ, của lớp để tạo hứng thú, thu hút lượng trẻ tham gia hoạt động cao hơn; tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn nâng cao nghiệp vụ cho giáo viên thông qua các buổi họp chuyên môn nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy thu hút trẻ vào các hoạt động hiệu quả hơn. Chú trọng tăng cường tạo cơ hội cho trẻ được thực hành tạo sản phẩm, sử dụng nhiều các sản phẩm của trẻ để trang trí môi trường lớp học.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1

Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

Mức 1:

a) Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ;

b) 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định;

c) Ít nhất 80% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Mức 2:

a) Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ;

b) Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định;

c) 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Mức 3:

Có ít nhất 95% trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Hàng năm nhà trường phối hợp với Trạm y tế xã Tân Phú Trung tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ như: tuyên truyền, hướng dẫn trẻ cách rửa tay phòng bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, phối hợp với bệnh viện Đa khoa khu vực huyện Củ Chi khám sức khỏe cho trẻ định kỳ theo quy định [H5-5.3-01].

b) Hàng năm, trường đã tổ chức kiểm tra theo dõi sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định, đạt tỷ lệ 100% [H5-5.3-01].

c) Trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ được cải thiện so với đầu năm học: Trong 05 năm học qua, 100% trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho trẻ [H5-5.3-01]; [H1-1.2-05].

Mức 2:

a) Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ qua các buổi họp phụ huynh học sinh, trao đổi thông tin trực tiếp và qua bảng tuyên truyền của lớp [H5-5.1-02]; [H4-4.1-01]. Tuy nhiên còn có ca bệnh tay chân miệng xảy ra.

b) Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 777/QĐ-BGDĐT ngày

14/3/2017 (điều chỉnh lại điểm d khoản 2 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT- BGDĐT), cụ thể như: xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi; số bữa ăn tại trường gồm một bữa chính và một bữa phụ; nước uống; xây dựng thực đơn theo ngày, theo tuần, theo mùa [H5-5.3-01]; [H3-3.4-02].

c) Trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ được cải thiện so với đầu năm học [H5-5.3-01]; [H1-1.2-05].

Mức 3:

Cuối năm học 2023 - 2024, số trẻ suy dinh dưỡng và dư cân béo phì xóa 100% [H1-1.2-05].

2. Điểm mạnh

Hằng năm nhà trường cử giáo viên phụ trách công tác y tế trường học phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ. 100% trẻ được kiểm tra theo dõi sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định. 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

3. Điểm yếu

Trường còn có ca bệnh tay chân miệng xảy ra.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục tăng cường công tác phối hợp với cơ sở y tế tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ, tăng cường các hình thức tuyên truyền trong các buổi họp phụ huynh học sinh, trao đổi thông tin trực tiếp, qua nhóm Zalo và qua bảng tuyên truyền của lớp phong phú, đa dạng hơn nhằm mang lại hiệu quả cao.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1

Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục

Mức 1:

a) *Tỉ lệ chuyên cần đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 85% đối với trẻ 5 tuổi, 80% đối với trẻ dưới 5 tuổi;*

b) *Tỉ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 85%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 80%;*

c) *Trẻ khuyết tật học hòa nhập được theo dõi thông qua kế hoạch giáo dục cá nhân. Trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ có hoàn cảnh khó khăn được nhà trường quan tâm và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định.*

Mức 2:

a) *Tỉ lệ chuyên cần đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi;*

b) *Tỉ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 95%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90%;*

c) *Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 80%.*

Mức 3:

a) *Tỉ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 97%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 95%;*

b) *Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 85%.*

1. Mô tả hiện trạng**Mức 1:**

a) *Nhà trường thực hiện vận động trẻ ra lớp và đạt tỷ lệ chuyên cần các độ tuổi theo từng năm học[H5-5.4-01]; [H1-1.5-01].*

b) Nhà trường thực hiện tốt kế hoạch công tác phổ cập giáo dục mầm non và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ 5 tuổi, thực hiện việc tuyên truyền Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi đến phụ huynh trong cuộc họp đầu năm học và bảng tin của trường; giáo viên xây dựng kế hoạch tuyên truyền cho phụ huynh theo từng tháng phù hợp với kế hoạch giáo dục, đặc điểm tình hình của lớp; nhà trường có 100% trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non [H5-5.4-01]; [H4-4.2-07]; [H1-1.5-02].

c) Trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập [H1-1.5-02].

Mức 2:

a) Nhà trường thực hiện vận động trẻ ra lớp và đạt tỷ lệ chuyên cần các độ tuổi theo từng năm học trẻ 5 tuổi đạt từ 90%, trẻ dưới 5 tuổi chưa đạt 90% [H5-5.4-01]; [H1-1.5-01].

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt trên mức quy định; năm học 2023 - 2024, trường có 158/158 trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt tỷ lệ 100% [H5-5.4-02].

c) Trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập [H1-1.5-02].

Mức 3:

a) Nhà trường thực hiện vận động trẻ ra lớp và đạt tỷ lệ chuyên cần các độ tuổi theo từng năm học trẻ 5 tuổi đạt từ 90%, trẻ dưới 5 tuổi chưa đạt 85% [H5-5.4-01]; [H1-1.5-01].

b) Trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập [H1-1.5-02].

2. Điểm mạnh

Tỷ lệ chuyên cần đạt theo quy định: trẻ 5 tuổi đạt từ 90%; trẻ dưới 5 tuổi đạt từ 85%, tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt trên mức quy định.

3. Điểm yếu

Tỷ lệ chuyên cần trẻ dưới 5 tuổi chưa đạt hiệu quả cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phối hợp với các đoàn thể trong xã và phụ huynh thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi tại trường, giúp phụ huynh có thông tin kiến thức về Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi và tích cực vận động phụ huynh cho trẻ dưới 5 tuổi đi học đều, chuyên cần hơn.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1

Kết luận về Tiêu chuẩn 5:

Điểm mạnh nổi bật:

Trường có kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ mang tính khả thi. Có sự phối hợp nhịp nhàng giữa công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục giúp trẻ phát triển toàn diện. Có sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ giúp trẻ đạt những kỹ năng phù hợp với độ tuổi, phù hợp với Chương trình Giáo dục mầm non. Tỷ lệ chuyên cần và tỉ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt mức quy định.

Điểm yếu cơ bản:

Nhà trường chưa đủ điều kiện phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương.

Môi trường lớp học chưa sử dụng nhiều các sản phẩm của trẻ để trang trí, chưa tận dụng các cơ hội cho trẻ được thực hành tạo sản phẩm.

Điều kiện cơ sở vật chất còn hạn chế để trẻ khám phá, trải nghiệm.

Hình thức tuyên truyền đối với phụ huynh chưa phong phú, đa dạng.

Trẻ dưới 5 tuổi tỉ lệ chuyên cần chưa đạt hiệu quả cao

Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 04/04.

Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/04.

Phần III **KẾT LUẬN CHUNG**

Trường Mầm non Tân Phú Trung 2 đã thực hiện báo cáo quá trình tự đánh giá theo 5 tiêu chuẩn mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành. Tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường đã đối chiếu 22 tiêu chí theo quy định, với các thành quả về hoạt động chăm sóc giáo dục của nhà trường đã đạt được trong 05 năm học vừa qua với Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường mầm non, trường đã đạt được những kết quả cụ thể về các tiêu chí và chỉ báo như sau:

- Số lượng và tỉ lệ các tiêu chí đạt Mức 1: 22/22 tỉ lệ: 100%
- Số lượng và tỉ lệ các tiêu chí không đạt Mức 1: 00/22 tỉ lệ: 00%
- Số lượng và tỉ lệ các tiêu chí đạt Mức 2: 07/21 tỉ lệ: 33,34%
- Số lượng và tỉ lệ các tiêu chí không đạt Mức 2: 14/21 tỉ lệ: 66,66%
- Số lượng và tỉ lệ các tiêu chí đạt Mức 3: 00/15 tỉ lệ: 00%
- Số lượng và tỉ lệ các tiêu chí không đạt Mức 3: 15/15 tỉ lệ: 100%
- Mức đánh giá của Trường Mầm non Tân Phú Trung 2: đạt Mức 1;
- Trường Mầm non Tân Phú Trung 2 đề nghị đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1.

Trên đây là báo cáo tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục của Trường Mầm non Tân Phú Trung 2. Nhà trường kính mong được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, ban ngành đoàn thể, chính quyền, các thành viên trong Đoàn đánh giá ngoài, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh góp ý kiến để nhà trường khắc phục những hạn chế và tiếp tục phát huy những ưu điểm, giúp nhà trường ngày càng hoàn thiện hơn./.

Củ Chi, ngày 20 tháng 01 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Lang

